

THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ TẠI PHÂN HIỆU NINH THUẬN - NĂM 2018 (Đợt 1)

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014, Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ các ngành: *Quản lý Kinh tế, Kinh tế Nông nghiệp, Khoa học cây trồng, Lâm sinh, Nuôi trồng thủy sản.*

1. Hình thức và thời gian đào tạo: hệ tập trung 1,5 năm.

2. Điều kiện dự thi

Tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi. Nếu văn bằng tốt nghiệp đại học gần với chuyên ngành đăng ký dự thi, thí sinh phải học bổ sung kiến thức.

Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên thuộc ngành đúng hoặc phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Những đối tượng còn lại phải có ít nhất một (01) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành dự thi.

Chi tiết về ngành phù hợp, ngành gần theo từng ngành dự tuyển trình độ thạc sĩ và bổ sung kiến thức xin vui lòng tham khảo tại website: <http://www.pgo.hcmuaf.edu.vn>

3. Các môn thi tuyển:

1. Môn Cơ bản (*Theo danh mục đính kèm*);

2. Môn Cơ sở (*Theo danh mục đính kèm*);

3. Môn ngoại ngữ: Tiếng Anh.

Thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có văn bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ Tiếng Anh; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học tại nước ngoài hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trong nước mà chương trình đào tạo chuyên môn được giảng dạy bằng tiếng Anh, không qua phiên dịch;

d) Có chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có một trong chứng chỉ tiếng Anh quốc tế sau: TOEFL PBT 450, CBT 133, iBT 45; TOEIC 450; IELTS 4.5; Cambridge Exam Preliminary PET; BEC Business Preliminary; BULATS 40 trong thời hạn hai năm kể từ ngày cấp chứng chỉ tính đến ngày dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

4. Hồ sơ dự thi:

Các hồ sơ theo mẫu sẵn: Đơn xin dự thi; Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền địa phương; Biên nhận hồ sơ; 03 tấm hình 3 x 4 cm (dán trên phiếu ảnh).

Các hồ sơ yêu cầu khác: Công văn cử dự thi của cơ quan chủ quản (CB/CNV nhà nước); Bản sao văn bằng tốt nghiệp (có công chứng); Các chứng chỉ bổ túc kiến thức; Giấy chứng nhận đủ sức khỏe (của Bệnh viện Đa khoa); 03 phong bì cỡ 16 x 20 cm có dán tem ghi rõ địa chỉ liên lạc. Các bản sao (có công chứng) giấy tờ hợp pháp của đối tượng ưu tiên.

5. Lệ phí, thời gian ôn tập và thi tuyển

- Lệ phí thi: 500.000 đồng/người.
- Thời gian ôn thi dự kiến: 01/03/2018 đến 31/03/2018 tại Phân hiệu Ninh Thuận.
- Ngày thi tuyển: **14 & 15/04/2018** tại Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh.

* **Nhận hồ sơ dự thi:** từ ngày thông báo đến **15/03/2018** tại Phân hiệu Ninh Thuận (Đ/c: Thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận).

Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ:

- Phân hiệu Đại học Nông Lâm TP.HCM tại Ninh Thuận; SĐT: 0682.472252
- Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM (Phòng 208, Nhà Hiệu Bộ, trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh).

Đt: 028.38963339 – 028.38974114;

E-mail: psdh@hcmuaf.edu.vn;

Website: <http://www.pgo.hcmuaf.edu.vn>

Nơi nhận:

- Vụ Giáo dục Đại học (để b/c);
- Thông báo rộng rãi,
- Lưu P. HC; P. ĐTSDH.



GS.TS. Nguyễn Hay

DANH MỤC CÁC CHUYÊN NGÀNH VÀ CÁC MÔN THI TUYỂN CAO HỌC KHOA 2018
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH TẠI NINH THUẬN

STT	Chuyên ngành	Mã ngành	CÁC MÔN THI TUYỂN		
			Cơ bản	Cơ sở	Ngoại ngữ
1	Quản lý Kinh tế	60340410	Xác suất – Thống kê	Kinh tế học	Tiếng Anh
2	Khoa học cây trồng	60620110	Xác suất -Thống kê	Sinh lý thực vật	Tiếng Anh
3	Kinh tế Nông nghiệp	60620115	Xác suất -Thống kê	Kinh tế học	Tiếng Anh
4	Lâm sinh	60620201	Xác suất -Thống kê	Sinh lý thực vật	Tiếng Anh
5	Nuôi trồng thủy sản	60620301	Xác suất -Thống kê	Sinh lý Sinh thái cá	Tiếng Anh